

THỦ TỤC GIAO DỊCH TIỀN GỬI TIẾT KIỆM

I. Giao dịch nhận, gửi tiền gửi tiết kiệm

1. Người gửi tiền:

- a. Công dân Việt Nam từ đủ 18 tuổi trở lên có năng lực hành vi dân sự đầy đủ theo quy định của pháp luật Việt Nam.
- b. Công dân Việt Nam từ đủ 15 tuổi đến chưa đủ 18 tuổi không bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc không mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật.
- c. Công dân Việt Nam bị hạn chế năng lực hành vi dân sự hoặc mất năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật hoặc chưa đủ 15 tuổi thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người đại diện theo pháp luật; Công dân Việt Nam có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi theo quy định của pháp luật thực hiện giao dịch tiền gửi tiết kiệm thông qua người giám hộ

2. Đối tượng và loại tiền nhận gửi tiết kiệm:

- a. Công dân Việt Nam là người cư trú và người không cư trú được gửi tiền gửi tiết kiệm bằng đồng Việt Nam.
- b. Công dân Việt Nam là người cư trú được gửi tiền gửi tiết kiệm bằng ngoại tệ.

3. Thủ tục gửi tiền gửi tiết kiệm tại địa điểm giao dịch:

- a. Người gửi tiền thực hiện:
 - Trực tiếp đến các địa điểm giao dịch của Vietcombank và xuất trình Giấy tờ xác minh thông tin của khách hàng (giấy chứng minh nhân dân hoặc Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu còn thời hạn hiệu lực hoặc Giấy khai sinh của cá nhân chưa đủ 14 tuổi) và cung cấp Thẻ tiết kiệm (TTK) đối với trường hợp gửi thêm tiền vào TTK.
 - Người gửi tiền cung cấp thông tin gửi tiền tiết kiệm, ghi bảng kê nộp tiền đối với trường hợp gửi bằng tiền mặt. Lập, ký xác nhận các yêu cầu trên Giấy yêu cầu gửi tiền là đầy đủ, chính xác và thực hiện nộp tiền đối với trường hợp gửi tiền bằng tiền mặt.
 - Nhận và kiểm tra các yếu tố ghi trên TTK, đảm bảo đầy đủ, chính xác trước khi rời khỏi địa điểm giao dịch của Vietcombank.

b. Cán bộ Vietcombank thực hiện:

- Tiếp nhận các thông tin, yêu cầu gửi tiền của khách hàng. Căn cứ vào số tiền nộp của khách hàng, thực hiện thu tiền.
- Thực hiện mở tài khoản tiền gửi tiết kiệm, hạch toán tiền gửi tiết kiệm, in chứng từ, in TTK, ký, đóng dấu xác nhận trên TTK (đối với giao dịch mở TTK) và trả TTK cho khách hàng.

4. Thủ tục gửi tiền gửi tiết kiệm qua phương tiện điện tử: thực hiện theo quy định tại từng sản phẩm.

II. Giao dịch chi trả, rút tiền gửi tiết kiệm

1. Đồng tiền chi trả:

- a. Khách hàng gửi tiết kiệm bằng loại tiền nào (VND hoặc ngoại tệ) thì được chi trả (gốc và lãi) bằng loại tiền đó.
- b. Trường hợp số tiền chi trả bằng ngoại tệ dưới hàng đơn vị thì số ngoại tệ đó được quy đổi ra VND theo tỷ giá niêm yết mua vào chuyển khoản ngoại tệ/VND của Vietcombank tại thời điểm chi trả tiền gửi tiết kiệm.

2. Kéo dài kỳ hạn gửi tiền:

Vào ngày đến hạn tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn, khách hàng không tắt toán TTK và không có yêu cầu khác, Vietcombank sẽ tự động thực hiện kéo dài thời hạn gửi tiền như sau:

- Tự động kéo dài thêm một kỳ hạn như kỳ hạn gửi ban đầu trong trường hợp Vietcombank tiếp tục nhận tiền gửi tiết kiệm cùng kỳ hạn;
- Tự động kéo dài thêm một kỳ hạn ngắn hơn gần nhất: nếu Vietcombank không nhận tiền gửi tiết kiệm cùng kỳ hạn;
- Tự động giữ hộ tiền gửi tiết kiệm trong trường hợp Vietcombank không nhận tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn.

3. Chi trả tiền gửi tiết kiệm trước hạn:

- a. Khách hàng rút tiền gửi tiết kiệm trước hạn phải thực hiện giao dịch tắt toán tài khoản tiết kiệm.
- b. Tài khoản tiết kiệm tắt toán trước hạn được xử lý như sau:
 - Tiền lãi được tính trên cơ sở số tiền gửi, số ngày gửi thực tế, hình thức trả lãi và mức lãi suất rút trước hạn tiền gửi tiết kiệm.

- Đối với loại tiền gửi trả lãi trước hoặc trả lãi định kỳ, Vietcombank sẽ thu lại phần chênh lệch giữa số lãi đã lĩnh và số lãi khách hàng được hưởng (nếu có) khi trả gốc cho khách hàng.

4. Thủ tục chi trả tiền gửi tiết kiệm.

a. Người gửi tiền thực hiện:

- Khách hàng xuất trình TTK và giấy tờ xác minh thông tin của (các) chủ sở hữu TTK;
- Cung cấp thông tin yêu cầu rút tiền. Lập Giấy yêu cầu rút tiền và ký xác nhận, ghi rõ họ, tên;
- Trường hợp khách hàng nhận tiền mặt: kiểm tra toàn bộ số tiền được chi trả trước khi rời khỏi địa điểm giao dịch của Vietcombank.

b. Cán bộ Vietcombank thực hiện:

- Tiếp nhận hồ sơ rút tiền của khách hàng.
- Kiểm tra khớp đúng các thông tin, nếu hợp lệ thực hiện hạch toán giao dịch rút tiền.
- Trường hợp khách hàng nhận tiền mặt: thực hiện chi tiền và yêu cầu khách hàng kiểm tra toàn bộ số tiền lĩnh trước khi rời khỏi quầy giao dịch của Vietcombank.

III. Sử dụng tiền gửi tiết kiệm làm tài sản bảo đảm

Tiền gửi tiết kiệm (bao gồm cả lãi) được sử dụng để làm tài sản bảo đảm theo quy định của Vietcombank và phù hợp với quy định của pháp luật về biện pháp bảo đảm thực hiện nghĩa vụ.

Việc cầm cố TTK được thực hiện theo quy định hiện hành về bảo đảm tiền vay của Vietcombank và theo quy định tại từng sản phẩm.

IV. Giao dịch chuyển giao quyền sở hữu tiền gửi tiết kiệm

1. Nguyên tắc thực hiện chuyển quyền sở hữu

- Chủ sở hữu TTK được chuyển quyền sở hữu cho người khác. Bên nhận chuyển quyền thuộc đối tượng được gửi tiền gửi tiết kiệm.
- Tài khoản tiền gửi tiết kiệm được chuyển quyền có trạng thái hoạt động bình thường.

2. Thủ tục chuyển quyền sở hữu

- Người gửi tiền và người nhận chuyển quyền phải đến Địa điểm giao dịch của Vietcombank để thực hiện giao dịch:
 - Xuất trình TTK;
 - Giấy tờ xác minh thông tin của người chuyển quyền và người nhận chuyển quyền;
 - Cung cấp thông tin đầy đủ. Lập, ký xác nhận vào bản Đề nghị chuyển quyền sở hữu. Nộp phí theo quy định của Vietcombank;
 - Người được chuyển quyền nhận TTK mới.
- Cán bộ Vietcombank thực hiện:
 - Căn cứ vào thông tin khách hàng cung cấp, kiểm tra hồ sơ chuyển quyền, ký xác nhận trên Đề nghị chuyển quyền sở hữu TTK.
 - Thực hiện chuyển quyền sở hữu và in lại TTK mới với thông tin của người được chuyển quyền, trả TTK mới cho khách hàng.

V. Quy định về hình thức gửi tiết kiệm: theo quy định tại từng sản phẩm tiết kiệm.

VI. Lãi suất và phương thức tính lãi:

1. Mức lãi suất: được quy định theo từng sản phẩm tiết kiệm, do Vietcombank công bố trong từng thời kỳ tại các địa điểm giao dịch và trang thông tin điện tử www.vietcombank.com.vn.
2. Số tiền lãi: là khoản tiền Vietcombank trả cho khách hàng gửi tiền tiết kiệm.
3. Cơ sở tính lãi:
 - Thời hạn tính lãi: được xác định từ ngày Vietcombank nhận tiền gửi tiết kiệm đến hết ngày liền kề trước ngày thanh toán hết khoản tiền gửi tiết kiệm (tính ngày đầu, bỏ ngày cuối của thời hạn tính lãi). Thời điểm xác định số dư để tính lãi là cuối mỗi ngày trong thời hạn tính lãi.
 - Kỳ tính lãi: Là khoảng thời gian trong thời hạn tính lãi mà Vietcombank và khách hàng thỏa thuận dùng để tính số tiền lãi.
 - Số dư tính lãi: là số dư tài khoản tiền gửi tiết kiệm cuối ngày.
 - Lãi suất tính lãi: được tính theo tỷ lệ %/năm; một năm là 365 (ba trăm sáu mươi lăm) ngày.

VII. Biện pháp tra cứu khoản tiền gửi tiết kiệm

Khách hàng có thể tra cứu số dư, giao dịch nộp, rút tiền gửi tiết kiệm hoặc các thông tin khác liên quan đến tiền gửi tiết kiệm của chính khách hàng qua:

- Địa điểm giao dịch của Vietcombank;
- Trung tâm hỗ trợ khách hàng của Vietcombank: hotline (+84) 024.38243524 hoặc 1900 545413.
- Trên kênh dịch vụ ngân hàng điện tử của Vietcombank: VCB-iB@nking, VCB-SMS B@nking, VCB-Mobile B@nking và các kênh dịch vụ khác được Vietcombank thông báo từng thời kỳ.

VIII. Xử lý đối với trường hợp nhàu, nát, rách, mất TTK

1. Xử lý đối với TTK báo mất:

- a. Chủ sở hữu TTK trực tiếp đến địa điểm giao dịch của Vietcombank thực hiện báo mất TTK hoặc báo mất thông qua Trung tâm hỗ trợ khách hàng của Vietcombank.
- b. Trên cơ sở xác định tính hợp pháp, hợp lệ của Giấy báo mất do Vietcombank xác nhận và nếu không có tranh chấp, Vietcombank sẽ chi trả tiền gửi tiết kiệm cho khách hàng sớm nhất sau 10 (mười) ngày làm việc kể từ ngày xác nhận trên Giấy báo mất TTK, tại mọi địa điểm giao dịch của Vietcombank.

2. Xử lý đối với TTK nhàu nát, rách:

- a. TTK nhàu nát, rách không xác định được thông tin được xử lý như TTK báo mất.
- b. Căn cứ mức độ xác định các thông tin trên TTK: Vietcombank thực hiện chi trả tiền gửi tiết kiệm cho khách hàng theo quy định.

